

VNINDEX 1,258.20 -0.03%	HNX 239.07 +0.12%	UPCOM 90.92 +0.30%	DOW JONES 38,459.08 -0.01%	NIKKEI 225 39,442.63 -0.35%	DAX 17,954.48 -0.79%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

“Nỗ lực hồi phục”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -0.36 điểm (-0.03%) về mức 1258.2 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 16.54 nghìn tỷ đồng, giảm -1.8% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -0.96 điểm (-0.08%) về mức 1262.86 điểm với 11 mã tăng, 16 mã giảm và 3 mã tham chiếu.

VN-Index nỗ lực lấp Gap giảm của phiên sáng với nhân tố chính đến từ một vài cổ phiếu nhóm VN30 như BID, HPG, FPT,... khiến chỉ số rút ngắn đà giảm. Các nhóm ngành tiếp tục phân hóa, ở nhóm tăng điểm gồm có Viễn thông (+2.77%), Bán lẻ (+1.02%), CNTT (+0.74%) trong khi đó ở chiều ngược lại, nhóm giảm điểm mạnh nhất ghi nhận có Hàng & Dịch vụ công nghiệp (-0.89%), Xây dựng và vật liệu (-0.48%), Bất động sản (-0.32%). Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật hơn thị trường gồm TCH (+5.92%), NKG (+3.83%), PVC (+3.8%), FRT (+3.71%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.03%), HNX-Index (+0.12%), UPCOM-Index (+0.29%), VN30 (-0.08%), HNX30 (+0.53%), VNMIID (-0.01%), VNSML (-0.11%), VNDIAMOND (+0.13%), VNFINLEAD (-0.28%), VNCOND (+0.49%), VNCONS (-0.53%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số bao gồm BID (+1.39 điểm), HPG (+0.36 điểm), FPT (+0.34 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm số gồm VTCB (-0.68 điểm), LPB (-0.47 điểm), NGB (-0.28 điểm).

Khối ngoại mua ròng +42.98 tỷ đồng trong đó các phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất gồm VPD (+148.31 tỷ), TCH (+93.9 tỷ), SSI (+85.38 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm VHM (-246.21 tỷ), KDC (-86.44 tỷ), VIC (-74.46 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Nỗ lực hồi phục cuối phiên kéo điểm số VN-Index về gần mức tham chiếu của phiên trước. Trên biểu đồ ngày, chỉ số tiếp tục đóng cửa dưới kênh giá xu hướng tăng ngắn hạn và nằm dưới cấp đường trung bình trượt MA10/20 đang có dấu hiệu hướng xuống. Hiện tại, thị trường vẫn vận động trong vùng đi ngang 1235 - 1280 điểm đi kèm thanh khoản duy trì thấp dưới trung bình 20 phiên và có xu hướng giảm dần, khối ngoại mua ròng nhẹ.

Động lượng của thị trường trên các biểu đồ khung nhỏ duy trì trong trạng thái suy yếu, đặc biệt chỉ số đóng cửa tại vùng Fibonaci 61.8% xuất hiện lực cầu nhưng không đáng kể. Các chỉ báo kỹ thuật như MFI, RSI, Stoch,... hồi phục trên khung biểu đồ nhỏ nhưng vẫn ở trạng thái trung lập. Với việc VN-Index dao động trong biên độ hẹp cùng khối lượng giao dịch thấp cho thấy tâm lý dè chừng của nhà đầu tư.

Xét về hướng chung, yếu tố cung cầu của thị trường đang có sự không đồng thuận giữa các dòng tiền tham gia thị trường ở các nhóm ngành. Trên biểu đồ, thị trường đang vận động trong vùng hợp 1235 - 1280 điểm và dưới kênh giá xu hướng tăng ngắn hạn. Ở khía cạnh tích cực, VN-Index tiếp tục đi ngang tích lũy tại 1235 - 1280 điểm với khối lượng giao dịch thấp trước khi bước sang xu hướng mới. Trường hợp thị trường đánh mất cân bằng cung cầu đi kèm lực bán tăng cao, thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh về mốc nền tích lũy 1235 điểm.

Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index dao động với biên độ hẹp, trong khi đó lực cầu mua chủ động suy yếu cho thấy tâm lý dè chừng của nhà đầu tư. Hiện tại nhà đầu tư nên ưu tiên quản trị rủi ro và chờ đợi tín hiệu tiếp theo của thị trường. Khi nhịp điều chỉnh của thị trường bắt đầu sẽ luôn mang lại cơ hội quan sát đối với cổ phiếu tạo ra trạng thái giữ được nền giá và điều chỉnh lành mạnh.

Vùng nền tích lũy đi ngang của thị trường tại 1235 - 1280 điểm. Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo Cập nhật DHCD 2024 - HPG
- Báo cáo doanh nghiệp - REE (MUA- Giá mục tiêu: 73.200 VNĐ)
- Báo cáo ngành hàng (05/04/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Fitch hạ triển vọng tín nhiệm nợ của Trung Quốc xuống mức tiêu cực
- Dầu tăng 1% trước khả năng căng thẳng Iran và Israel leo thang
- Cựu Bộ trưởng Larry Summers: CPI tăng nóng, có thể Fed sẽ nâng lãi suất trở lại

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Kinh tế trưởng ADB: Tỷ giá biến động trong biên độ cho phép, chưa đến mức phải bán ngoại tệ để can thiệp
- Thêm cơ hội phát triển hợp tác đầu tư, thương mại Việt - Trung
- Tập đoàn Tokyo nghiên cứu đầu tư công nghệ bán dẫn tại Bình Dương

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 10/04/2024: Công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 3
- 11/04/2024: Công bố chỉ số giá sản xuất PPI tháng 3
- ECB họp Chính sách tiền tệ

Chỉ số thị trường Việt Nam

Chỉ số thị trường Việt Nam	11/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,258.20	-0.03%	-1.04%	-0.01%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	16,510.18	-1.81%	-39.73%	-30.27%
HNX	239.07	0.12%	-2.00%	1.12%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,753.68	23.95%	-38.57%	-18.11%
Upcom	90.92	0.30%	-0.25%	-0.26%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	469.08	-30.98%	-50.38%	-28.57%
P/E VNindex (x)	14.66	0.00%	-2.20%	1.03%
P/B VNindex (x)	1.81	0.00%	-2.16%	1.12%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BID 1.92%	VRE -1.44%	MWG 4.18%	GVR -6.86%	MWG 12.23%	VRE -10.32%
2	FPT 0.97%	TCB -1.20%	BID 3.92%	VRE -6.27%	GVR 9.43%	STB -9.70%
3	HPG 0.84%	VJC -0.98%	NVL 3.20%	STB -4.15%	PDR 8.97%	TPB -7.56%
4	GVR 0.79%	MSN -0.97%	HDB 2.56%	KDH -3.97%	TCB 7.77%	VNM -6.85%
5	KDH 0.69%	POW -0.88%	VHM 2.44%	GAS -3.67%	VIC 6.74%	SAB -5.46%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TCH 5.92%	PSH -6.84%	HVN 16.90%	PSH -29.95%	HVN 30.20%	PSH -32.72%
2	STG 3.92%	SJS -4.37%	TCH 8.28%	VTP -12.43%	HPX 29.49%	EVF -22.08%
3	NKG 3.83%	CAV -2.61%	SCS 6.78%	APH -8.98%	TCH 28.79%	NT2 -13.27%
4	DIG 2.17%	LPB -2.40%	LPB 6.09%	ANV -8.63%	VCF 23.39%	SJS -10.20%
5	FIT 2.16%	MSH -2.25%	HAG 3.91%	SZC -8.47%	DIG 19.78%	MSB -8.89%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	APC 6.87%	POM -6.95%	APC 16.77%	QBS -31.88%	VRC 52.42%	RDP -35.97%
2	DCL 6.82%	QBS -6.62%	DCL 14.64%	POM -19.70%	QCG 47.38%	QBS -35.02%
3	DAG 6.71%	TNC -6.34%	CMG 11.99%	VNE -17.67%	NTL 28.14%	POM -28.71%
4	NHH 6.40%	SVI -5.79%	DPG 10.87%	KPF -16.83%	CNG 27.40%	KPF -26.19%
5	HHS 5.69%	PGI -5.04%	TRC 9.38%	TV2 -15.56%	CSM 25.00%	MCP -21.25%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	11/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
--	------------	----------------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	17,954.48	-0.79%	-2.25%	2.01%
Dow Jones	38,459.08	-0.01%	-1.71%	-1.38%
FTSE 100	7,923.80	-0.47%	-0.17%	3.92%
Nikkei 225	39,442.63	-0.35%	-0.02%	0.71%
S&P 500	5,199.06	0.74%	-0.24%	2.02%

Tỷ giá

USD/VND	24,945.00	-0.06%	0.18%	1.24%
USD/JPY	152.92	0.76%	0.90%	1.96%
GBP/USD	1.25	-1.57%	-0.79%	-0.79%
EUR/USD	1.07	-1.83%	-0.93%	-0.93%

Năng lượng

Dầu thô Brent	90.22	-0.30%	0.97%	9.11%
Khí tự nhiên	1.80	-4.26%	-2.17%	-9.09%
Than	132.00	3.13%	1.81%	0.76%

Kim loại và vật liệu xây dựng

Vàng	2,376.19	1.71%	3.35%	16.30%
Thép cán nóng	830.00	0.61%	-7.98%	5.60%
Thép	3,370.00	0.60%	-1.49%	-10.25%
Bạc	27.90	-0.14%	2.50%	23.07%
Quặng sắt	104.02	-0.30%	1.08%	-16.69%
Đồng	4.28	-0.47%	5.16%	11.46%
Gỗ	545.04	-1.45%	-6.27%	-8.86%

Nông nghiệp

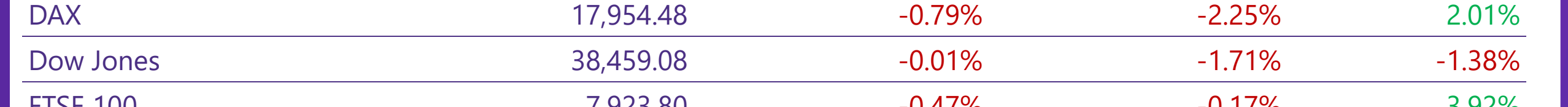
Cà phê	221.20	2.79%	8.64%	12.94%
Cao su	168.30	1.45%	2.37%	4.47%
Lợn hơi	91.49	-0.11%	3.99%	3.87%
Lúa mì	551.75	-1.08%	-0.76%	-1.08%
Đường	20.82	-2.80%	-6.30%	-7.79%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 11/04/2024

1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPD	151,000	3,170,119
TCH	94,028	2,049,984
SSI	85,460	2,304,686
MWG	74,807	1,432,600
PVS	64,247	1,526,800

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TDM	142,300	10,110,600
VNM	17,525	262,700
NLG	15,244	359,500
HDB	11,470	484,600
GMD	10,626	135,300

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
NVL	-50,000	-1,000,000
VNM	-5,000	-790,100
VIC	-1,500	-1,540,000
KDC	-1,000	-1,382,000
VHM	-1,000	-1,000,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	-1,000	-3,000,000
VPB	-1,000	-1,000,000
BID	-1,000	-3,000,000
PLX	-1,000	-1,000,000
STB	-1,000	-1,000,000

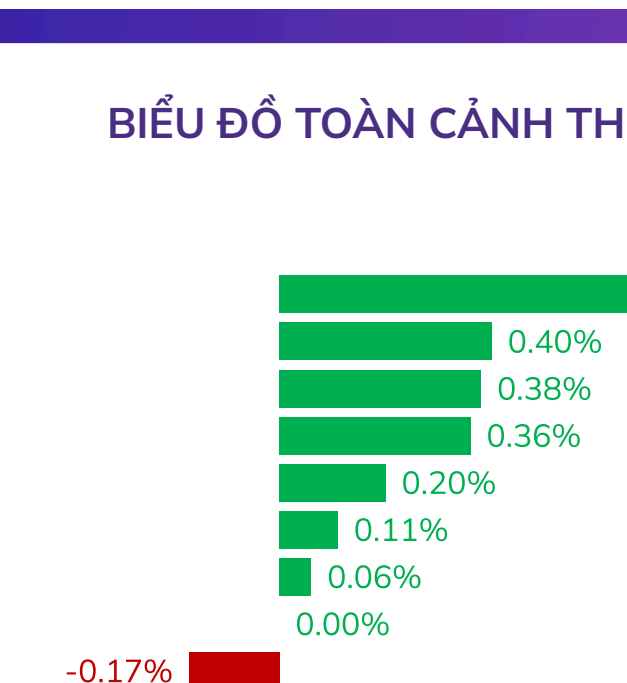
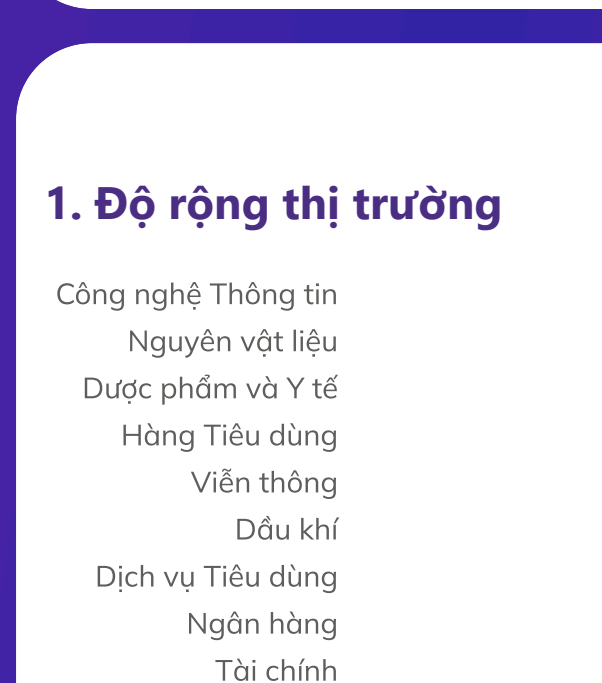
Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

BEST STOCK TRADING APP ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023 Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

